

2. Nghiên cứu khoa học phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 5. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Giám đốc Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng

PHẠM GIA KHIÊM

CÁC BỘ

**BỘ KHOA HỌC VÀ
CÔNG NGHỆ**

**QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ
Khoa học và Công nghệ số
33/2003/QĐ-BKHCN ngày
04/12/2003 về việc ban hành
Tiêu chuẩn Việt Nam.**

**BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC
VÀ CÔNG NGHỆ**

Căn cứ Nghị định số 54/2003/NĐ-CP

ngày 19/5/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Pháp lệnh Chất lượng hàng hóa ngày 24 tháng 12 năm 1999;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành 26 Tiêu chuẩn Việt Nam sau đây:

1. TCVN 7113: 2003 (ISO 10075: 1991) Ergonomi - Nguyên lý ergonomi liên quan đến gánh nặng tâm thần - Thuật ngữ và định nghĩa chung.

2. TCVN 7321: 2003 (ISO 7933: 1989) Ergonomi - Môi trường nóng - Xác định bằng phân tích và diễn giải stress nhiệt thông qua tính lượng mồ hôi cần thiết.

3. TCVN 7280: 2003 (ISO 6110: 1992) Giày ủng bằng chất dẻo đúc - Ủng công nghiệp bằng poly (vinyl clorua) có lót hoặc không có lót chống hóa chất - Yêu cầu kỹ thuật.

4. TCVN 7281: 2003 (ISO 6112: 1992) Giày ủng bằng chất dẻo đúc - Ủng công nghiệp bằng poly (vinyl clorua) có lót hoặc không có lót chống mỡ động vật và dầu thực vật - Yêu cầu kỹ thuật.

5. TCVN 7204-5: 2003 (ISO 8782-5:

2000) Giấy ủng an toàn, bảo vệ và lao động chuyên dụng.

Phần 5: Yêu cầu và phương pháp thử bổ sung.

6. TCVN 7204-6: 2003 (ISO 8782-6: 2000) Giấy ủng an toàn, bảo vệ và lao động chuyên dụng.

Phần 6: Yêu cầu kỹ thuật bổ sung của giấy ủng an toàn.

7. TCVN 7204-7: 2003 (ISO 8782-7: 2000) Giấy ủng an toàn, bảo vệ và lao động chuyên dụng.

Phần 7: Yêu cầu kỹ thuật bổ sung của giấy ủng bảo vệ.

8. TCVN 7204-8: 2003 (ISO 8782-8: 2000) Giấy ủng an toàn, bảo vệ và lao động chuyên dụng.

Phần 8: Yêu cầu kỹ thuật bổ sung của giấy ủng lao động chuyên dụng.

9. TCVN 7305: 2003 (ISO 4427: 1996) Ống nhựa polyetylen dùng để cấp nước - Yêu cầu kỹ thuật.

10. TCVN 7306: 2003 (ISO 9852: 1995) Ống poly (vinyl clorua) không hóa dẻo (PVC-U) - độ bền chịu diclometan ở nhiệt độ quy định (DCMT) - Phương pháp thử.

11. TCVN 6141: 2003 (ISO 4065: 1996) Ống nhựa nhiệt dẻo - Bảng chiều dày thông dụng của thành ống.

(Soát xét lần 1 - Thay thế TCVN 6141: 1996).

12. TCVN 6242: 2003 (ISO 580: 1990) Phụ tùng nối dạng đúc phun bằng poly (vinyl clorua) không hóa dẻo (PVC-U) - Thử trong tủ gia nhiệt - Phương pháp thử và yêu cầu kỹ thuật cơ bản

(Soát xét lần 1 - Thay thế TCVN 6242: 1997).

13. TCVN 6243-1: 2003 (ISO 727-1: 2002) Phụ tùng nối bằng poly (vinyl clorua) không hóa dẻo (PVC-U), poly (vinyl clorua) clo hóa (PVC-C) hoặc acrylonitrile/butadien/styren (ABS) với các khớp nối nhẵn dùng cho ống chịu áp lực.

Phần 1: Dây thông số theo hệ mét

(Soát xét lần 1 - Thay thế TCVN 6243: 1997).

14. TCVN 6246: 2003 (ISO 2045: 1988)

Khớp nối đơn dùng cho ống chịu áp lực bằng poly (vinyl clorua) không hóa dẻo (PVC-U) và bằng poly (vinyl clorua) clo hóa (PVC-C) với các vòng đệm đàn hồi - Độ sâu tiếp giáp tối thiểu

(Soát xét lần 1 - Thay thế TCVN 6246: 1997).

15. TCVN 6247: 2003 (ISO 2048: 1990) Khớp nối kép dùng cho ống chịu áp lực bằng poly (vinyl clorua) không hóa dẻo (PVC-U) với các vòng đệm đàn hồi - Độ sâu tiếp giáp tối thiểu

(Soát xét lần 1 - Thay thế TCVN 6247: 1997).

16. TCVN ISO 14021: 2003 (ISO 14021: 1999) Nhãn môi trường và công bố về môi trường - Tự công bố về môi trường (Ghi nhãn môi trường kiểu II).

17. TCVN ISO/TR 14025: 2003 (ISO/TR 14025: 2000) Nhãn môi trường và công bố môi trường - Công bố về môi trường kiểu III.

18. TCVN 7317: 2003 CISPR 24: 1997 Thiết bị công nghệ thông tin - Đặc tính miễn nhiễu - Giới hạn và phương pháp đo.

19. TCVN 8 - 30: 2003 (ISO 128 - 30: 2001) Bản vẽ kỹ thuật - Nguyên tắc chung về biểu diễn - Phần 30: Quy ước cơ bản về hình chiếu.

20. TCVN 8 - 40: 2003 (ISO 128 - 40: 2001) Bản vẽ kỹ thuật - Nguyên tắc chung về biểu diễn - Phần 40: Quy ước cơ bản về mặt cắt và hình cắt.

21. TCVN 8 - 44: 2003 (ISO 128 - 44: 2001) Bản vẽ kỹ thuật - Nguyên tắc chung về biểu diễn - Phần 44: Hình cắt trên bản vẽ cơ khí.

22. TCVN 7284-0: 2003 (ISO 3098 - 0: 1997) Tài liệu kỹ thuật cho sản phẩm - Chữ viết - Phần 0: Yêu cầu chung.

23. TCVN 7284-2: 2003 (ISO 3098 - 2: 2000) Tài liệu kỹ thuật cho sản phẩm - Chữ viết - Phần 2: Bảng chữ cái La tinh, chữ số và dấu.

24. TCVN 7285: 2003 (ISO 5457: 1999)

Tài liệu kỹ thuật cho sản phẩm - Khổ giấy và cách trình bày tờ giấy vẽ.

25. TCVN 7286: 2003 (ISO 5455: 1979) Bản vẽ kỹ thuật - Tỷ lệ.

26. TCVN 7287: 2003 (ISO 6433: 1981) Bản vẽ kỹ thuật - Chú dẫn phần tử.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo./.

KT. Bộ trưởng Bộ Khoa học
và Công nghệ
Thứ trưởng

BÙI MẠNH HẢI

**BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG
BINH VÀ XÃ HỘI**

**QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ
Lao động - Thương binh và Xã
hội số 1613/2003/QĐ-BLĐTBXH
ngày 08/12/2003 về việc ban
hành Tiêu chuẩn bổ nhiệm
các chức danh lãnh đạo của
cơ sở chữa bệnh theo Pháp
lệnh Xử lý vi phạm hành chính.**

BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG -
THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày
25 tháng 12 năm 2001;*